

Bản án số: 128/2019/HS-PT

Ngày: 21-8-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Quang

Ông Trần Bình Đảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Nghĩa Biên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2019/TLPT-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thanh Ú do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2019/HS-ST ngày 09/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thanh Ú, sinh năm 1993; nơi cư trú: Ấp Minh H, xã Đông H, huyện An M, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Dương Ngọc Th; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/01/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Ú:

Bà **Vũ Thị L** – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm 28/9/2018 Nguyễn Thanh Ú có nghe ông Nguyễn là dượng của Ú cự cãi với anh Huỳnh Thanh Đ. Ú nghĩ trong lúc cự cãi anh Đ đánh ông Ng nên khoảng 14 giờ, ngày 29/9/2018 sau khi nhậu xong Ú đi tìm anh Đ để đánh lại

cảnh cáo. Khi đến nhà anh Đ ở ấp Trung H, xã Đông H, huyện An M, tỉnh Kiên Giang thì thấy anh Đ đang nằm ngủ trên võng nên Ú nhặt một cái ghế (loại ghế cóc bằng gỗ) có hai chân ghế bằng gỗ cao 05cm, chiều dài 19cm, chiều ngang 3,5cm. Mặt ghế bằng ván gỗ có kích thước chiều ngang 17cm X 19,5cm, chiều dài 34 cm, cao 1,5cm đánh vào vùng trán bên phải của anh Đ gây thương tích rồi bỏ chạy. Lúc này anh Đ mở mắt nhìn thì thấy Ú chạy về hướng Kênh 2200. Anh Đ cùng vợ là chị Nh truy hô và đuổi theo một đoạn thì Ú xuống Kênh lội qua bờ bên kia chạy trốn, còn anh Đ được người thân đưa đến phòng khám sơ cứu và khâu vết thương.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 561/KL-PY ngày 30/10/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Huỳnh Thanh Đ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11%.

Vật chứng thu giữ:

01 (Một) cái ghế gỗ có hai chân ghế bằng gỗ cao 05cm, chiều dài 19cm, chiều ngang 3,5cm. Mặt ghế bằng ván gỗ có kích thước chiều ngang 17cm X 19,5cm, chiều dài 34 cm, cao 1,5cm.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2019/HSST, ngày 09/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Thanh Ú** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. *Áp dụng:* Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh Ú 02 (Hai) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/01/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/5/2019, bị cáo Nguyễn Thanh Ú có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh Ú thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giảm cho bị cáo từ 24 tháng tù xuống còn 12 đến 18 tháng tù vì gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo và đã khắc phục hết số tiền 6.000.000 đồng cho bị hại.

**Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm:*

Trợ giúp viên nhất trí với quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Ú có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, bị cáo đã cố gắng động viên gia đình khắc phục được 6.000.000 đồng cho người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo xuống mức thấp nhất 12 tháng tù mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Ú về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm: Do nghi ngờ người bị hại Huỳnh Thanh Đ đánh dượng của mình là ông Ng và vì bệnh vực ông Ng nên vào khoảng 14 giờ, ngày 29/9/2018 khi anh Đ đang nằm ngủ trên võng tại nhà thuộc ấp Trung H, xã Đông H, huyện An M, tỉnh Kiên Giang thì bị cáo Nguyễn Thanh Ú dùng ghế (loại ghế cóc bằng gỗ) đánh vào vùng trán bên phải của anh Đ. Theo kết luận giám định pháp y tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh Ú là dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại Đ. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Sau khi án sơ thẩm xử xong, bị cáo Nguyễn Thanh Ú kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án như trên là trong khung hình phạt, phù hợp mức độ phạm tội. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo đã động viên gia đình bồi thường toàn bộ số tiền còn lại 6.000.000 đồng cho bị hại. Mặc dù, tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo nhưng đây là tình tiết giảm nhẹ mới cần xem xét để giảm cho bị cáo

một phần hình phạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, của Trợ giúp viên, giảm án cho bị cáo.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử đã thảo luận và thấy rằng các Quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh Ú là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nên chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Sửa bản án sơ thẩm

2. *Áp dụng:* Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh Ú 01 (Một) năm tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/01/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng Hân

